TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10-01-2025.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoà;

2. Bà Huỳnh Thị Thuỷ Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 281/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2892/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hải Y, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thị Hải Y trình bày:

+ Về hôn nhân: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 26/12/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4/2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn ngày trầm trọng và vợ chồng không chung sống với nhau từ tháng 6/2023 cho đến nay.

Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống. Chị Võ Thị Hải Y nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng kéo dài nhưng không có biện pháp để hàn gắn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

+ Về con chung: Có 01 người là Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019. Ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý người con chung và yêu cầu anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Tại Biên bản lấy lời khai ngày 03/12/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thành L ***trình bày:***

+ Về hôn nhân: Về thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng, anh Nguyễn Thành L thống nhất như lời trình bày của chị Võ Thị Hải Y.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2023 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cho đến nay thì vợ chồng không có biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn. Anh Nguyễn Thành L nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ.

+ Về con chung: Có 01 người là Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019. Hiện nay người con chung đang sống với chị Võ Thị Hải Y. Ly hôn, anh L yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý người con chung và không yêu cầu chị Võ Thị Hải Y cấp dưỡng nuôi.

Trường hợp chị Y được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý người con chung thì anh L không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Y giữ nguyên ý kiến, yêu cầu về ly hôn, nuôi con chung và tài sản chung. Chị Y yêu cầu anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.150.000 đồng, kể từ tháng 02/2025;

Bị đơn anh Nguyễn Thành L giữ nguyên ý kiến, yêu cầu nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp "Ly hôn" và bị đơn cư trú tại huyện P, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận cho chị Võ Thị Hải Y được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

+ Về con chung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Giao người con chung là Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019 chi chị Võ Thị Hải Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý. Buộc anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con cho chị Y mỗi tháng số tiền 1.150.000 đồng.

+ Về tài sản chung: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L đều không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Võ Thị Hải Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và anh Nguyễn Thành L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ kiện "Ly hôn" và người bị kiện cư trú tại huyện P, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 26/12/2017. Lời trình bày của chị Y và anh L phù hợp với tài liệu, chứng cứ do chị Y giao nộp là Giấy chứng nhận kết hôn số: 88, ngày đăng ký 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định cấp cho Võ Thị Hải Y và Nguyễn Thành L (Bản chính). Nên hôn nhân của chị Y và anh L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Chị Y và anh L xác định thống nhất nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2023 cho đến nay. Chị Y cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng kéo dài nhưng không có biện pháp để

hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với anh L; anh L cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng kéo dài nhưng không có biện pháp hàn gắn nhưng anh L cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên yêu cầu đoàn tụ.

Xét hôn nhân giữa chị Y và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này phù hợp với thực tế và phù hợp với kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh L, chị Y. Do đó, chấp nhận cho chị Võ Thị Hải Y được ly hôn với anh Nguyễn Thành L là có căn cứ, phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 01 người là Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019. Lời trình bày của chị Y và anh L phù hợp tài liệu, chứng cứ do chị Y giao nộp là Trích lục khai sinh của Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019 (Bản sao).

Chị Y và anh L đều xác định hiện nay người con chung là Nguyễn Minh V đang sống với chị Y, sức khoẻ bình thường. Ly hôn, chị Y và anh L đều yêu cầu được nuôi con.

Xét yêu cầu về nuôi con chung của chị Y và anh L đều chính đáng. Tuy nhiên, hiện nay cháu V đang sống với chị Y; điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Y tốt hơn anh L. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người con chung, nên chấp nhận yêu cầu của chị Y là giao người con chung là Nguyễn Minh V cho chị Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 1.150.000 đồng; anh L không đồng ý cấp dưỡng nuôi con cho chị Y. Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Y là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Số tiền chị Y yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng thấp hợp quy định của pháp luật nhưng đây là ý kiến, yêu cầu của chị Y, nên được chấp nhận là buộc anh Nguyễn Thành L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Y mỗi tháng 1.150.000 đồng, kể từ tháng 02/2025.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị Y, anh L có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L đều không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Võ Thị Hải Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004380 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Chị Y đã nộp xong.

Buộc anh Nguyễn Thành L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Võ Thị Hải Y.

1. Về hôn nhân: Cho chị Võ Thị Hải Y được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

2. Về con chung: Có 01 người con chung là Nguyễn Minh V, sinh ngày 19/7/2019.

2.1. Giao người con chung là Nguyễn Minh V cho chị Võ Thị Hải Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Thành L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Minh V cho chị Võ Thị Hải Y mỗi tháng 1.150.000 *(Một triệu một trăm năm mươi nghìn)* đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02/2025 cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị Y, anh L có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L đều không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Buộc chị Võ Thị Hải Y phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm , nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Y đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai th u tiền tạm ứng án phí , lệ phí Tòa án số: 0004380 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Chị Võ Thị Hải Y đã nộp đủ.

4.2. Buộc anh Nguyễn Thành L phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Hải Y và anh Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã Mỹ Lợi;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Tùng